

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lò Văn Viên.
2. Ông: Lò Văn Thôn.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 38; Điều 55, Điều 59; Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018.

Căn cứ biên bản nghị án ngày 06/7/2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Quàng Thị X, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh Lường Văn P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm*: Chị Quàng Thị X và anh Lường Văn P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh, chị có 02 con chung:

- + Lường Trọng P, sinh ngày 30/4/2010.
- + Lường Hoàng Khánh T, sinh ngày 31/8/2011.

Chị X và anh P thỏa thuận, thống nhất để anh P nuôi dưỡng giáo dục 02 con chung đến đủ 18 tuổi. Chị X có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con không ai được cản trở. Sau này, chị X có quyền thay đổi biện pháp nuôi con theo quy định.

3. Về cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung; nợ chung: Chị X và anh P tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết và ghi nhận trong quyết định.

4. Về án phí: Chị Quàng Thị X phải chịu án phí xin ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 04433 ngày 02 tháng 01 năm 2018, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện S;
- CCTHADS huyện S;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Quyết